

Số: 976 /STP-TTr
V/v tham gia ý kiến dự thảo
Quy chế phối hợp trong công tác
lãnh đạo, chỉ đạo đối với tổ chức,
hoạt động của luật sư

Hưng Yên, ngày 30 tháng 7 năm 2024

Kính gửi: Ban Nội chính Tỉnh ủy

Thực hiện Công văn số 870-CV/BNCTU ngày 15/7/2024 của Ban Nội chính Tỉnh ủy và Công văn số 2020/UBND-NC ngày 18/7/2024 của UBND tỉnh về việc thẩm định dự thảo Quy chế phối hợp trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với tổ chức hoạt động của luật sư (*sau đây gọi tắt là dự thảo Quy chế*) giữa Đảng đoàn Liên đoàn Luật sư Việt Nam và Ban Thường vụ tỉnh Hưng Yên; sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Quy chế, Sở Tư pháp xin tham gia một số ý kiến như sau:

1. Về cơ sở pháp lý, chính trị liên quan đến dự thảo quy chế phối hợp

Về địa vị pháp lý của Liên đoàn Luật sư Việt Nam được quy định tại Luật Luật sư năm 2006, Luật Luật sư sửa đổi, bổ sung năm 2012, theo đó Điều 64 quy định “***Liên đoàn luật sư Việt Nam là tổ chức xã hội - nghề nghiệp*** của luật sư trong phạm vi cả nước, đại diện cho luật sư, các Đoàn luật sư, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản, hoạt động theo nguyên tắc tự trang trải bằng nguồn thu từ phí thành viên, các khoản đóng góp của thành viên và nguồn thu hợp pháp khác. Thành viên của Liên đoàn luật sư Việt Nam là các Đoàn luật sư và các luật sư. Các luật sư tham gia Liên đoàn luật sư Việt Nam thông qua Đoàn luật sư nơi mình gia nhập.”

Về tổ chức Đảng của Liên đoàn luật sư Việt Nam được thực hiện theo Quyết định số 118-QĐ/TW ngày 22/8/2023 của Ban Bí thư ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương, theo quy chế trên thì Liên đoàn Luật sư Việt Nam ***là một trong những hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương*** (theo Danh sách Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định 118-QĐ/TW). Theo Điều 8 của Quy chế này thì Liên đoàn Luật sư được phép thành lập Đảng đoàn Liên đoàn Luật sư Việt Nam và Đảng đoàn nêu trên do Ban Bí thư thành lập.

Về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động luật sư là một trong những nội dung được Ban Bí thư nêu tại Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 30/3/2009 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và

hoạt động của luật sư (*Chỉ thị số 33-CT/TW*) và Kết luận số 69- KL/TW ngày 24/02/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 30/3/2009 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư (*Kết luận 69-KL/TW*). Theo đó, tại Chỉ thị số 33-CT/TW Ban Bí thư yêu cầu các tỉnh ủy, thành ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương “tăng cường lãnh đạo đối với tổ chức và hoạt động của luật sư...”; “đổi mới, hoàn thiện phương thức lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư”; “nâng cao chất lượng, phát huy vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng trong tổ chức xã hội- nghề nghiệp và tổ chức hành nghề của luật sư”; “củng cố, kiện toàn tổ chức đảng trong các đoàn luật sư...”. Đồng thời, giao Đảng đoàn Liên đoàn Luật sư Việt Nam “phối hợp với các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan có liên quan lãnh đạo tổ chức thành công Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc...”.

Về mối quan hệ công tác của Đảng đoàn hội ở Trung ương được căn cứ theo Điều 15 của Quy định số 97- QĐ/TW ngày 07/02/2023 về chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, mối quan hệ công tác của Đảng đoàn, Ban cán sự Đảng ở Trung ương, theo đó thì Đảng đoàn Liên đoàn Luật sư Việt Nam trong quan hệ công tác có thể **“phối hợp với các tỉnh ủy, thành ủy trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng, chấp hành chủ trương, quy định của Đảng ở các đơn vị thuộc trách nhiệm quản lý hoặc liên quan đến hoạt động của ngành, lĩnh vực hoạt động trên địa bàn”**.

Như vậy, nếu căn cứ các quy định nêu trên thì Sở Tư pháp nhận thấy việc Đảng đoàn Liên đoàn Luật sư Việt Nam đề xuất ký kết **“Quy chế phối hợp trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với tổ chức và hoạt động của luật sư”** là phù hợp với các quy định của Đảng và pháp luật về luật sư. Tuy nhiên, việc xây dựng nội dung Quy chế phối hợp nên căn cứ vào tình hình thực tiễn của địa phương về tình hình tổ chức và hoạt động của đội ngũ luật sư để quyết định nội dung cụ thể của quy chế phối hợp và việc có cần thiết phải ban hành Quy chế phối hợp hay không.

2. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng về luật sư trên địa bàn tỉnh

Đoàn Luật sư tỉnh Hưng Yên hiện có 48 luật sư thành viên, hành nghề tại 08 tổ chức hành nghề luật sư, hiện có 14 luật sư là đảng viên chính thức nhưng chủ yếu đang sinh hoạt tại nơi cư trú (vì các luật sư là công chức nghỉ hưu nên đã lựa chọn sinh hoạt đảng tại nơi cư trú). Thời gian qua, thực hiện chỉ đạo của cấp ủy Đảng cấp trên, Sở Tư pháp đã vận động để 02 đảng viên chính thức chuyển đến sinh hoạt tại Đảng bộ Sở và đề nghị kết nạp đảng cho 02 luật sư đợt

03/02/2024. Dự kiến trong năm 2025, Đoàn Luật sư tỉnh sẽ thành lập Chi bộ Đảng của Đoàn Luật sư tỉnh.

Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, Ban Nội chính Tỉnh ủy đã trình Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 228-KH/TU ngày 10/4/2020 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 30/3/2009 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư trên địa bàn tỉnh, trong đó đặt ra các yêu cầu, nhiệm vụ cần phải thực hiện và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, tổ chức có liên quan nhằm tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 30/3/2009 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư theo Chỉ thị số 33-CT/TW và Kết luận 69-KL/TW trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/cáo);
- Giám đốc Sở (để b/cáo);
- Lưu: VT, TTr^{Hg}.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Ngô Hải Hoàn